TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/DS-ST
Ngày: 10-6-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Tỵ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Phương Dung;

2. Ông Đinh Quang Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 382/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V; địa chỉ: Tháp B, 35 H, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, thành phố H1.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B: Ông Phan Trọng Ng - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1, tỉnh B là người đại diện theo ủy quyền theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V. Người đại diện hợp pháp của ông Phan Trọng Ng: Bà Nguyễn Thị Bích Nh - Chức vụ: Trưởng phòng quản lý nội bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B (Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng, phá sản, thi hành án dân sự số 44/UQ-BIDV.DABD ngày 11/02/2022);

2. Bị đơn: Bà Dương Thị Bích H, sinh năm 1982 và ông Trương Hoài Th, sinh năm 1982; cùng hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L1, huyện D, tỉnh B.

Đại diện nguyên đơn (bà Nh) có mặt; bị đơn (bà H, ông Th) vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 8 năm 2019, bản tự khai ngày 11/02/2022, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn (bà Nh) trình bày:*

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển V - Chinh nhánh D1 - B - Phòng giao dịch thành phố T, trước đây là Ngân hàng Thương mại cổ phần Phát triển Nh1 - Chi nhánh B - Phòng giao dịch B1 có cấp tín dụng cho bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th số T.A.9010.15/HĐTD ngày 20/01/2015, theo hợp đồng thế chấp số 9006.15/HĐTD ngày 20/01/2015, đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 02/01/2015 và đơn yêu cầu đăng ký thay đổi nội dung thế chấp đã đăng ký ngày 08/8/2016.

Ngày 21/01/2015, ngân hàng đã giải ngân số tiền vay: 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu đồng) cho bà H, ông Th. Ngày đến hạn trả theo Hợp đồng tín dụng là ngày 16/01/2018. Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 755821, vào sổ số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H03076/QĐ-UB do ủy ban nhân dân huyện dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cấp cho bà Dương Thị Bích H ngày 22/6/2009. Tính đến ngày 30/6/2020 tổng số tiền bà H, ông Th còn nợ ngân hàng là 80.161.883 đồng (tám mươi triệu một trăm sáu mươi mốt ngàn tám trăm tám mươi bà đồng) trong đó gồm số tiền nợ gốc là 59.000.000 đồng (năm mươi chín triệu đồng), số tiền lãi trong hạn là 8.221.982 đồng (tám triệu hai trăm hai mươi mốt ngàn chín trăm tám mươi hai đồng), tiền lãi trong hạn là 12.939.901 đồng (mười hai triệu chín trăm ba mươi chín ngàn chín trăm lẻ một đồng).

Mục đích vay: Sửa chữa nhà ở và mua sắm tiêu dùng;

Thời hạn vay: 36 tháng;

Lãi suất vay: 11,50%/năm

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay thì bà H, ông Th đã thánh toán cho ngân hàng hết số tiền nợ gốc. Tính ngày 11/02/2022 thì bà H, ông Th còn nợ ngân hàng số tiền lãi 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 57.363.354 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm năm mươi bốn đồng) đối với bị đơn bà H, ông Th và yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th phải có trách nhiệm liên đới trả cho ngân hàng số tiền lãi trong hạn là 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng) và số tiền lãi phát sinh cho đến ngày bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết nợ cho ngân hàng tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm. Trường hợp bà H, ông Th không thanh toán số tiền nợ lãi nêu trên thì ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp

là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 713523, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01617 do Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cấp ngày 21/3/2007 cho bà Dương Thị Bích H.

Ngoài ra, đại diện nguyên đơn (bà Nh) không yêu cầu gì khác.

**** Bị đơn (bà Dương Thị Bích H, ông Trương Hoài Th):***

Quá trình tiến hành tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để bị đơn tham gia giải quyết vụ án nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Tòa án không thu thập được ý kiến của bị đơn. Quá trình xác minh, bị đơn (bà H, ông Th) có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp L, xã L1, huyện D, tỉnh B.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đại diện nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn (bà H, ông Th) trong quá trình tiến hành tố tụng Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng để bị đơn (bà H, ông Th) thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia giải quyết vụ án nhưng bị đơn (bà H, ông Th) vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Quan hệ pháp luật của vụ án là "tranh chấp hợp đồng tín dụng". Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Buộc bị đơn (bà H, ông Th) thanh toán cho nguyên đơn số tiền lãi trong hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng) còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số T.A.9010.15/HĐTD ngày 20/01/2015 số tiền lãi phát sinh cho đến ngày bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết nợ cho ngân hàng. Trường hợp bà H, ông Th không thanh toán số tiền nợ lãi nêu trên thì ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 713523, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01617 do Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh B cấp ngày 21/3/2007 cho bà Dương Thị Bích H. Đình chỉ xét xử yêu cầu rút số tiền 57.363.354 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm năm mươi bốn đồng) của nguyên đơn đối với bị đơn bà H, ông Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố Tụng dân sự. Bị đơn (bà H, ông Th) hiện đang cư trú tại ấp L, xã L1, huyện D, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngày 20/01/2015, nguyên đơn và bị đơn ký kết Hợp đồng tín dụng số: T.A.9010.15/HĐTD đối với số tiền vay 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng); mục đích vay của bị đơn để sửa chữa nhà và mua sắm tiêu dùng Thời hạn vay: 36 tháng;

Lãi suất vay: 11,50%/năm

Để đảm bảo cho khoản vay nêu trên bị đơn có đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 755821, vào sổ số cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H03076/QĐ-UB do ủy ban nhân dân huyện dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương cấp cho bà Dương Thị Bích H ngày 22/6/2009. Tuy nhiên, tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm bị đơn trả cho nguyên đơn hết số tiền vay gốc. Hiện nay, bị đơn (bà H, ông Th) chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền lãi trong hạn là 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng).

Nguyên đơn cung cấp chứng cứ chứng minh là Hợp đồng tín dụng số: T.A.9010.15/HĐTD, ngày 20/01/2015 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn. Vì vậy, đây là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. minh.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Hợp đồng tín dụng số: T.A.9010.15/HĐTD, ngày 20/01/2015 được ký kết giữa nguyên đơn và bị đơn thể hiện bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng); mục đích vay: Sửa chữa nhà và mua sắm tiêu dùng; thời hạn vay: 36 tháng; lãi suất vay: 11,50%/năm; lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Đến nay, bị đơn (bà H, ông Th) đã thanh toán cho nguyên đơn hết tiền nợ gốc chỉ còn nợ tiền lãi là 22.798.529 đồng. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn yêu cầu Hội đồng xét xử buộc bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th phải có trách nhiệm liên đới trả cho ngân hàng số tiền lãi trong hạn là 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng) và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến ngày bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết nợ cho ngân hàng. Trường hợp bà H, ông Th không thanh toán số tiền nợ lãi nêu trên thì ngân hàng được quyền phát mãi tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 713523, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01617 do Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh B cấp ngày 21/3/2007 cho bà Dương Thị Bích H là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp

nhận. Do đó, có cơ sở khẳng định chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp là có giá trị chứng minh.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện số tiền 57.363.354 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm năm mươi bốn đồng) đối với bị đơn bà H, ông Th là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn (bà H, ông Th) phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, , Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 117, Điều 118, Điều 119 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "tranh chấp hợp đồng tín dụng" của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B đối với bị đơn bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th.

Buộc bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Ngân Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B số tiền 22.798.529 đồng (hai mươi hai triệu bảy trăm chín mươi tám ngàn năm trăm hai mươi chín đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 10/6/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng số T.A.9010.15/HĐTD, ngày 20/01/2015 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B.

2/ Trường hợp bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th không thanh toán số tiền nợ lãi nêu trên thì ngân hàng được quyền được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tổ chức thi hành án đối tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 713523, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01617 do Ủy ban nhân dân huyện D, tỉnh B cấp ngày 21/3/2007 cho bà Dương Thị Bích H theo quy định của pháp luật.

3/ Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B đối với bị đơn bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th số tiền 57.363.354 đồng (năm mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ba ngàn ba trăm năm mươi bốn đồng).

3/ Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Dương Thị Bích H và ông Trương Hoài Th phải nộp số tiền 1.139.926 đồng (một triệu một trăm ba mươi chín ngàn chín trăm hai mươi sáu đồng).

- Hoàn trả cho Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển V - Chi nhánh D1 - B số tiền 2.004.047 đồng (hai triệu không trăm không bốn ngàn không trăm bốn ươi bảy đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0045051 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh B.

Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án **(**ngày 10/6/2022).

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện D;
- CCTHA DS huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Long Tỵ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Phương Dung **Đinh Quang Minh** **Lê Long Tỵ**